

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST.
Ngày: 12-11-2025.

**NHCHÂU A DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Ngô Anh Tuấn

+ Bà Nguyễn Thị Bích Lam

-Lê Th ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ – Lê Th ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn H; giới tính: Nam; Sinh ngày 15/02/1996 tại tỉnh Lý B Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng). Quốc tịch: Việt Nam; DChâu A tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 04/12. Tiền án, tiền sự: không. Cha: Võ Y, sinh năm 1962; Mẹ: Nguyễn A, sinh năm 1964. Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1994. Vợ: Nguyễn Ngọc Huyền, sinh năm 2003, hiện ở: thôn T, xã P, tỉnh Lâm Đồng. Con: có 01 người, sinh năm 2024.

Bị cáo bị bắt ngày 20/02/2025, hiện đang tạm giam tại phân A trại tạm giam khu vực số 3, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

2. Họ và tên: Đỗ L; giới tính: Nam; Sinh ngày 15/5/1999 tại tỉnh Lý B Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng); Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là thôn T 2, xã P, tỉnh Lâm Đồng). Quốc tịch: Việt Nam; DChâu A tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 06/12. Tiền án, tiền sự: không. Cha: Phan M, sinh năm 1977; Mẹ: Đỗ Thị H, sinh năm 1977. Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009. Vợ: Đỗ Trần L, sinh năm 2002. Con: chưa có.

Bị cáo bị bắt ngày 20/02/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số 3, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn L; giới tính: Nam; Sinh ngày 10/12/1998 tại tỉnh Lý B Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng). Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T3, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng). Quốc tịch: Việt Nam; DChâu A tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 07/12. Tiền án, tiền sự: không. Cha: Nguyễn Văn Linh, sinh năm 1979; Mẹ: Phạm Thị Hoa, sinh năm 1980. Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014. Vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị bắt ngày 20/02/2025, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực số 3, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

4. Họ và tên: Phan T; tên gọi khác: Đẩu; giới tính: Nam; Sinh ngày 19/9/1996 tại tỉnh Lý B Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng). Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn T1, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng). Quốc tịch: Việt Nam; DChâu A tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 03/12. Tiền án: không; Tiền sự: không. Mẹ: Phạm D, sinh năm 1969 (đã chết); Cha: Phan T, sinh năm 1967. Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1994. Vợ: Trần Thị T, sinh năm 2006. Con: chưa có.

Hoạt động nhChâu A thChâu A: Ngày 17/11/2022 bị Công an huyện Tuy Phong xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “có ý gây Lê Thông tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác”.

Bị cáo bị bắt ngày 20/02/2025, hiện đang tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực số 3, Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lý B, sinh năm 2003; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

2/ Trần L, sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

3/ Châu A, sinh năm 2000; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

4/ Lê Th, sinh năm 2005; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

5/ Võ R, sinh năm 1997; Địa chỉ: thôn T03, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

6/ Nguyễn D. sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Có mặt.

Người làm chứng:

1/ Lê L, sinh năm 2005; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

2/ Bùi Ph, sinh năm 2002; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận (nay là xã P, tỉnh Lâm Đồng); Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 15/12/2024, Nguyễn H, Phan T, Nguyễn D, Nguyễn L, Đỗ L và Võ R nhậu tại nhà của Bo thuộc thôn T1, xã C, huyện Tuy Phong (nay thôn T1, xã P, tỉnh Lâm Đồng) thì cả nhóm bàn bạc và rủ nhau đến quán Karaoke XuChâu A Hòa 377 để tiếp tục nhậu và hát Karaoke. Khoảng hơn 20 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn H gọi điện thoại cho Lý B (là quản lý quán karaoke XuChâu A Hòa 337) để đặt phòng và điều khiển xe máy một mình đi đến quán Karaoke XuChâu A Hòa 377 trước. Khoảng 05 phút sau thì Phan T chở Đỗ L và Nguyễn L đến quán Karaoke XuChâu A Hòa 377. Lúc này, trong quán Karaoke có Bùi Ph là nhChâu A viên phục vụ của quán ra dẫn Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L, Đỗ L đến lấy phòng số 04 để nhậu và hát.

Tại đây, Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L, Đỗ L bàn bạc và thống nhất mỗi người góp 300.000 đồng, tổng là 1.200.000 đồng để mua ma túy loại kẹo và khay sử dụng, nhưng ai có bao nhiêu tiền thì sẽ góp trước bấy nhiêu để mua ma túy. Sau đó, Nguyễn H đi ra ngoài gặp một người thanh niên (Nguyễn H không biết tên, nhChâu A thChâu A lịch) và hỏi mua người này 1.200.000 đồng ma túy loại kẹo và khay thì người này đồng ý bán và nói Nguyễn H ở quán chờ, lát nữa sẽ quay lại giao ma túy. Nguyễn H vào nhà vệ sinh khoảng 10 phút đi ra và thấy người thanh niên Nguyễn H hỏi mua ma túy lúc này đang đứng ở cổng quán Karaoke XuChâu A Hòa 377. Nguyễn H đến gặp và đưa cho người này số tiền 1.200.000 đồng thì người này đưa lại cho Nguyễn H 01 cuộn giấy, Nguyễn H kiểm tra bên trong thì thấy có 02 viên ma túy loại kẹo và một gói nylon đựng ma túy loại khay. Nguyễn H gói lại và mang số ma túy mua được vào phòng số 04. Lúc này, trong phòng có Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L, Đỗ L và 01 nữ nhChâu A viên phục vụ tên Châu A (Châu A do Nguyễn L gọi vào để phục vụ cả nhóm nhậu và hát). Nguyễn H nói với Phan T, Đỗ L và Nguyễn L là đã mua được ma túy loại kẹo và khay với giá 1.200.000 đồng. Nguyễn H, Phan T, Đỗ L, Nguyễn L và Châu A tiếp tục ngồi nhậu và hát trong phòng số 04 đến khoảng hơn 22 giờ 00 phút ngày 15/12/2024 thì Nguyễn D và Võ R vào phòng số 04 nhậu và hát cùng với Nguyễn H, Phan T, Đỗ L, Nguyễn L và Châu A. Trong lúc ngồi chơi thì Nguyễn L khởi xướng rủ cả nhóm qua phòng không số tại quán Karaoke XuChâu A Hòa 377 để sử dụng ma túy loại kẹo và khay mà Nguyễn H vừa mua được. Sau đó, Nguyễn H ra quầy lễ tChâu A gặp nhChâu A viên Bùi Ph và yêu cầu đổi sang phòng không số, Bùi

Ph đồng ý và cùng nhChâu A viên Lê MinhĐỗ L vào phòng số 4 dọn đồ uống sang phòng không số. Khi di chuyển qua phòng không số thì Nguyễn L mang theo đĩa sứ màu trắng, trên bề mặt đĩa có 01 thẻ nhựa màu cam, 01 ống hút được làm bằng tờ tiền. Bùi Ph vào phòng không số bật đèn chiếu sáng trong phòng, Nguyễn L đưa điện thoại của Nguyễn L cho Bùi Ph kết nối bluetooth với loa phát nhạc trong phòng rồi Bùi Ph đi ra ngoài quầy lễ tChâu A. Trong phòng không số có Phan T, Nguyễn H, Nguyễn D, Võ R,Đỗ L và Nguyễn L lúc này Nguyễn H lấy ma túy dạng kẹo và ma túy dạng khay để lên bề mặt đĩa sứ, Nguyễn L lấy 01 thẻ nhựa có sẵn trên đĩa sứ kẻ ma túy dạng khay thành đường và dùng cuộn giấy hình ống hút ma túy dạng khay bằng mũi rồi lấy cắn một phần ma túy dạng kẹo; tiếp theo là Phan T, Nguyễn H,Đỗ L, Võ R cũng lần lượt tự lấy ma túy dạng kẹo cắn một phần và tự kẻ ma túy khay thành đường rồi hít sử dụng vào người. Khoảng 20 phút sau thì Châu A vào phòng không số đến ngồi với Nguyễn L xin tiền bo, Nguyễn L nói Châu A ngồi chơi thêm khi nào xong Nguyễn L sẽ cho tiền bo, Châu A đồng ý và ngồi gần Nguyễn L lúc này Nguyễn L cầm đĩa sứ có ma túy đưa cho Châu A hít. Một lúc sau, nhChâu A viên Trần L (do Nguyễn H gọi) và nhChâu A viên Lê Th (do bị canĐỗ L nhờ Châu A gọi vào phòng không số) từ bên ngoài đi vào trong phòng không số ngồi chơi nhưng không sử dụng ma túy.

Khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Tuy Phong phối hợp Công an xã C tiến hành kiểm tra địa điểm trên thì phát hiện bên trong 01 phòng không số phía sau phòng tiếp tChâu A của quán có 09 người gồm: Trần L, Nguyễn H, Phan T, Nguyễn D, Nguyễn L, Châu A, Lê Th, Đỗ L và Võ R đang có hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thu giữ trên ghế nệm tại vị trí chính giữa, trước mặt nơi Trần L, Nguyễn H, Phan T, Vũ, Nguyễn L, Châu A, Lê Th,Đỗ L và Võ R đang ngồi 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 26cm, cao khoảng 2,5cm, bên dưới đĩa sứ có ám bụi khói màu đen, bên trên đĩa sứ có 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 13,5cm; 01 miếng nhựa màu cam trắng, kích Lê Thớc 8.5cm×5.5cm và chất dạng bột màu trắng. Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L,Đỗ L và Võ R cùng khai nhận chất dạng bột màu trắng nêu trên là ma túy loại Khay của Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L,Đỗ L và Võ R cùng sử dụng. Để đảm bảo khách quan cho việc thu giữ đã tiến hành bỏ chất dạng bột màu trắng trên đĩa sứ vào trong 01 gói nylon không màu hàn kín, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích Lê Thớc khoảng 04cm×05cm để bảo quản (gửi giám định được định danh là mẫu M).

Thu giữ trên bàn kính gần vị trí Trần L đang ngồi 01 đèn chiếu sáng hiệu “Laser Show” màu đen; thu giữ trên ghế nhựa cạnh tường đối diện vị trí ghế nệm tất cả đang ngồi 01 đèn chiếu sáng hiệu “Laser Show” màu đen; thu giữ của Trần L 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu trắng; của Nguyễn H 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Pro Max màu vàng có mặt lưng bị vỡ; của Phan T 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16 màu xanh bị vỡ màn hình; của Nguyễn D 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình; của Nguyễn L 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y21S màu tím; của Châu A 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus màu

hồng; của Lê Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình; của Đỗ L 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 5 màu hồng có mặt lưng bị vỡ; của Võ R 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu đen bị vỡ màn hình. Tại thời điểm bắt quả tang, có ông Lý B là quản lý của quán Karaoke XuChâu A Hòa 377 chứng kiến, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Realme màu vàng cho Tổ công tác thu giữ để phục vụ công tác điều tra.

Tại biên bản làm việc ngày 13/9/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Số vật chứng được nhập và xuất kho theo Lệnh nhập kho số 112/LNK/ĐCSMT và lệnh xuất kho số C642/LXK –CSMT có 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 13,5cm được làm bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

Tại bản kết Nguyễn L giám định số 1596/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lý B Thuận kết Nguyễn L: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,0436gam, là Ketamin.

Tại Bản Cáo trạng số: 109/CT-VKSTP-HS, ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn H, Đỗ L, Nguyễn L, Phan T cùng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ L từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn L từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan T từ 08 đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Về tang vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích Lê Thước khoảng 04cm×05cm và 0,0172gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 Phong bì số 1596, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lý B Thuận; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 26cm, cao khoảng 2,5cm, bên dưới đĩa sứ có ám bụi khói màu đen; 01 miếng nhựa màu cam trắng, kích Lê Thước 8,5cm x 5,5cm.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 13,5cm bằng tiền mệnh giá 10.000 đồng và 02 đèn chiếu sáng hiệu “Laser Show” màu đen.

Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu trắng cho Trần L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Pro Max màu vàng bị vỡ mặt lưng cho Nguyễn H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16 màu xanh bị vỡ màn hình cho Phan T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình cho Nguyễn D; 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y21S màu tím cho Nguyễn L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus màu hồng co Châu A; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình cho Lê Th; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno5 màu hồng bị vỡ mặt lưng cho Đỗ L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu đen bị vỡ màn hình cho Võ R; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu vàng Lý B;

Các bị cáo không tranh Nguyễn L và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhChâu A dChâu A khu vực 14 – Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung vụ án. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và có thu giữ tang vật chứng nên đủ căn cứ xác định: vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 15/12/2024 tại phòng không số bên trong quán Karaoke XuChâu A Hòa 377 thuộc thôn L, xã P, tỉnh Lâm Đồng do Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L và Đỗ L có hành vi

bàn bạc, thống nhất cùng góp số tiền 1.200.000 đồng mua ma túy loại ketamine và loại kẹo đề Nguyễn L, Phan T, Nguyễn H, Đỗ L, Võ R và Châu A sử dụng. Còn lại 0,0436gam Ketamine trên mặt đĩa nhằm tiếp tục sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang nên hành vi của Nguyễn H, Đỗ L, Nguyễn L, Phan T đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì vậy, Cáo trạng truy tố 109/CT-VKSTP-HS, ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng và lời buộc tội của kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe cộng đồng, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L và Đỗ L cùng bàn bạc, thống nhất góp tiền mỗi người 300.000 đồng (tổng cộng là 1.200.000 đồng) để mua ma túy loại ketamine và loại kẹo đề cả nhóm sử dụng. Nguyễn H là người trực tiếp liên hệ mua ma túy với giá 1.200.000 đồng; Phan T đồng ý góp tiền; Nguyễn L là người chủ động rủ cả nhóm sang phòng không số của quán XuChâu A Hòa 377 để sử dụng ma túy, góp 500.000 đồng và mang đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút vào phòng không số và kết nối nhạc để phục vụ cho cả nhóm sử dụng ma túy; Đỗ L góp 300.000 đồng để Nguyễn H đi mua ma túy. Do đó, Nguyễn H, Phan T, Nguyễn L và Đỗ L phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với toàn bộ hành vi và hậu quả xảy ra. Tuy nhiên Nguyễn H là người khởi xướng rủ rê và là người trực tiếp đi mua ma túy nên bị cáo phải chịu hình phạt nặng hơn so với các bị cáo còn lại.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn H, Đỗ L, Nguyễn L, Phan T đã thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Phan T có cha là ông Phan Trinh được tặng Lê Thởng huChâu A chương chiến công hạng Ba, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo trên cơ sở cChâu A nhắc các tình tiết của vụ án và nhân thân xét thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dChâu A có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích Lê Thốc khoảng 04cm×05cm và 0,0172gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 Phong bì số 1596, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lý B Thuận; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 26cm, cao khoảng 2,5cm, bên dưới đĩa sứ có ám bụi khói màu đen và 01 miếng nhựa màu cam trắng, kích Lê Thốc 8,5cm x 5,5cm. Do là vật không có giá trị sử dụng và là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 13,5cm được làm bằng tiền mệnh giá 10.000 đồng và 02 đèn chiếu sáng hiệu “Laser Show” màu đen, các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngChâu A sách nhà nước;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu trắng, thu giữ của Trần L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Pro Max màu vàng bị vỡ mặt lưng, thu giữ của Nguyễn H; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16 màu xanh bị vỡ màn hình, thu giữ của Phan T; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình, thu giữ của Nguyễn D; 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y21S màu tím, thu giữ của Nguyễn L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus màu hồng, thu giữ của Châu A; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình, thu giữ của Lê Th; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno5 màu hồng bị vỡ mặt lưng, thu giữ của Đỗ L; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu đen bị vỡ màn hình, thu giữ của Võ R; 01 điện thoại di động hiệu Realme màu vàng, thu giữ của Lý B. Do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại.

Đối với Lê Th, Trần L là người được Đỗ L và Nguyễn H yêu cầu vào phòng không số để phục vụ Đỗ L nhậu và hát với Đỗ L; quá trình điều tra xác định Lê Th và Trần L không sử dụng ma túy, vào phòng được khoảng 5 phút thì Cơ quan Công an vào kiểm tra bắt quả tang thì Lê Th mới biết Đỗ L cùng nhóm bạn của Đỗ L tổ chức sử dụng ma túy, nên không xem xét, xử lý.

Đối với Châu A là người được Nguyễn L yêu cầu vào phòng không số để phục vụ Nguyễn L và nhóm bạn của Nguyễn L nhậu, hát và sử dụng ma túy; quá trình điều tra xác định ở trong phòng phục vụ khách thì Châu A được bị can Đỗ L đưa đĩa đựng ma túy và Châu A đã sử dụng 02 đường ma túy loại Ketamine; Cơ quan điều tra xác định Châu A không có hành vi giúp sức cho các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nêu trên, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi đến Công an địa phương nơi đối tượng này sinh sống để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật, nên không xem xét, xử lý.

Đối với Võ R và Nguyễn D là người cùng tham gia chơi với các bị cáo tại phòng không số. Tại phòng không số Võ R đã sử dụng ma túy dạng khay, Nguyễn D thì không sử dụng ma túy. Quá trình điều tra xác định Võ R và Nguyễn D không

bàn bạc góp tiền mua ma túy nên không có căn cứ để xem xét xử lý Võ R và Nguyễn D có hành vi đồng phạm với các bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ R, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi đến Công an địa phương nơi đối tượng này sinh sống để có biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật, nên không xem xét, xử lý.

Đối với Lý B là quản lý quán karaoke XuChâu A Hòa 377. Quá trình điều tra xác định Lý B không biết bị cáo Nguyễn H cùng bạn thuê phòng karaoke để tổ chức sử dụng ma túy; đến khi Cơ quan Công an vào kiểm tra, bắt quả tang thì Lý B mới biết, nên không xem xét, xử lý.

Đối với hộ kinh doanh Karaoke XuChâu A Hòa 377 đã để các đối tượng sử dụng ma túy trong Cơ sở kinh doanh của mình quản lý. Cơ quan điều tra đã sao y hồ sơ chuyển đến Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê MinhĐỗ L, Bùi Ph đều là nhChâu A viên phục vụ cho bị cáo Nguyễn H và nhóm bạn của Nguyễn H hát karaoke tại phòng 4 và phòng không số. Quá trình điều tra xác định trong quá trình phục vụ thìĐỗ L và Bùi Ph không biết các bị cáo thuê phòng karaoke để tổ chức sử dụng ma túy, đến khi Cơ quan Công an vào kiểm tra, bắt quả tang thìĐỗ L và Bùi Ph mới biết, nên không xem xét, xử lý.

Đối với Người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn H vào ngày 15/12/2024 tại quán karaoke XuChâu A Hòa 377 tại thôn L, xã C, huyện Tuy Phong, tỉnh Lý B Thuận. Do chưa rõ nhChâu A thChâu A lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H, Đỗ L, Nguyễn L, Phan T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn H **08 (Tám) năm** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ L **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo

Nguyễn L **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan T **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2025.

2/ Về tang vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích Lê Thốc khoảng 04cm×05cm và 0,0172gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 Phong bì số 1596, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lý B Thuận; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính khoảng 26cm, cao khoảng 2,5cm, bên dưới đĩa sứ có ám bụi khói màu đen và 01 miếng nhựa màu cam trắng, kích Lê Thốc 8,5cm x 5,5cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 cuộn giấy hình ống dài khoảng 13,5cm bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng) và 02 đèn chiếu sáng hiệu “Laser Show” màu đen;

Trả lại cho Trần L 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu trắng;

Trả lại cho Nguyễn H 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Pro Max màu vàng bị vỡ mặt lưng;

Trả lại cho Phan T 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16 màu xanh bị vỡ màn hình;

Trả lại cho Nguyễn D 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình;

Trả lại cho Nguyễn L 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y21S màu tím;

Trả lại cho Châu A 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus màu hồng;

Trả lại chi Lê Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh bị vỡ màn hình;

Trả lại cho Đỗ L 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno5 màu hồng bị vỡ mặt lưng;

Trả lại cho Võ R 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 Pro Max màu đen bị vỡ màn hình;

Trả lại cho Lý B 01 điện thoại di động hiệu Realme màu vàng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng thi hành án dChâu A sự khu vực 14 – Lâm Đồng).

3/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Lê Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn H, Đỗ L, Nguyễn L, Phan T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm;

4/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/11/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 14 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 14 – Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Mỹ Kỳ